

Số: 01/2023/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 03 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 274/2022/TB-TLVA ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

\* Nguyên đơn: **Ngân hàng T.** Giấy phép hoạt động số 005HNH-GP do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 14/9/1994 tại Hà Nội. Địa chỉ trụ sở chính: phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Hữu Đức - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

\* Bị đơn: Ông Trần Anh T. Sinh năm 1972 và Bà Dương Thanh N. Sinh năm 1979. Cùng Hộ khẩu thường trú: phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Địa chỉ: phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội Ông Tuấn ủy quyền cho bà Nga theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 28/11/2022.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị **Trần Khánh L**, sinh năm 2003 và chị **Trần Khánh C**, sinh ngày 02/4/2007. Địa chỉ: phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Trần Khánh L: Bà Dương Thanh N theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 23/12/2022.

Người đại diện theo pháp luật của chị Trần Khánh C: Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

### **2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:**

- Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N xác nhận còn nợ Ngân hàng Tsố tiền tạm tính đến ngày 23/12/2022 bao gồm: Nợ gốc: **1.268.545.088** (*Một tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi tám*) đồng; Nợ lãi trong hạn: **6.901.249** (*Sáu triệu, chín trăm linh một nghìn, hai trăm bốn mươi chín*) đồng. Tổng cộng: **1.275.446.337** (*Một tỷ, hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng, ba trăm ba mươi bảy*) đồng theo Hợp đồng cho vay số 817628.18.051.4715307.TD ngày 28/12/2018 và Khế ước nhận nợ số LD1900536781 ngày 04/01/2019.

### **2.2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:**

Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N phải thanh toán cho Ngân hàng Tsố tiền tạm tính đến ngày 23/12/2022 bao gồm: Nợ gốc: **1.268.545.088** (*Một tỷ, hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi tám*) đồng; Nợ lãi trong hạn: **6.901.249** (*Sáu triệu, chín trăm linh một nghìn, hai trăm bốn mươi chín*) đồng. Tổng cộng: **1.275.446.337** (*Một tỷ, hai trăm bảy mươi lăm triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng, ba trăm ba mươi bảy*) đồng, cụ thể từng đợt như sau:

- Chậm nhất ngày 31/01/2023 Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N thanh toán trả Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền: 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng trừ vào nợ gốc;

- Chậm nhất ngày 28/02/2023 Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N thanh toán trả Ngân hàng TMCP Quân Đội số tiền: 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng trừ vào nợ gốc;

- Chậm nhất ngày 31/3/2023 Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N thanh toán số tiền nợ gốc và toàn bộ nợ lãi còn lại cho Ngân hàng TMCP Quân Đội theo Hợp đồng cho vay số 817628.18.051.4715307.TD ngày 28/12/2018 và Khế ước nhận nợ số LD1900536781 ngày 04/01/2019.

Kể từ ngày 24 tháng 12 năm 2022 Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay

số 817628.18.051.4715307.TD ngày 28/12/2018 và Khế ước nhận nợ số LD1900536781 ngày 04/01/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trong lộ trình trả nợ, nếu Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào như đã thỏa thuận trên, thì Ngân hàng Tcó quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 162-2(1) tờ bản đồ số 4, tổ 14 phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN 556334, số vào sổ cấp GCN: CS-LB13230 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 21/05/2018; ngày 25/12/2018, Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Long Biên xác nhận: Chuyển nhượng cho Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N theo hợp đồng số 3640/2018, lập tại VPCC A18. Hồ sơ số 180400601BD. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 04/2019/HĐTC, quyển số 01-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/01/2019.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội, thì Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Tcho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Về án phí:** Ông Trần Anh T và Bà Dương Thanh N tự nguyện chịu **25.028.176 (Hai mươi lăm triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, một trăm bảy mươi sáu)** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Tkhông phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp **26.000.000 (Hai mươi sáu triệu)** đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: **0002665** ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;

**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Nhung